



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM-CTCP  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN BỌC ỐNG DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..../TTTr-HĐQT

Phú Mỹ, ngày tháng ... năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024  
và phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao đối với Người quản lý của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

### **I. Chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2024:**

Mức chi trả tiền lương, thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt như sau:

#### **1. Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao đối với Người quản lý Công ty.

- Thù lao Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 8.000.000 đồng/tháng.

#### **2. Ban kiểm soát:**

- Trưởng ban chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao đối với Người quản lý Công ty;

- Thù lao Kiểm soát viên kiêm nhiệm: 4.000.000 đồng/tháng.

#### **3. Tổng tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2024:**

DVT: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện năm 2024		
			Tiền lương, thù lao ĐHCĐ năm 2024 phê duyệt	Tiền lương, thù lao năm 2024 đề nghị phê duyệt	
				Tiền lương	Thù lao
1	Bùi Tường Định	Chủ tịch HĐQT	485.007.758	591.952.857	
2	Nguyễn Phương Cáo	TV HĐQT, Giám đốc	455.902.002	557.252.835	
3	Trần Đăng Thuyết	TV HĐQT Chuyên trách	443.730.502	531.488.103	
4	Lê Hồng Hải	TV HĐQT kiêm nhiệm	96.000.000		96.000.000
5	Vũ Tuấn Ngọc	TV độc lập HĐQT	96.000.000		96.000.000
6	Lê Đức Hòa	Trưởng BKS chuyên trách	402.453.246	473.393.066	
7	Phạm Thị Ánh Tuyết	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	48.000.000		48.000.000
8	Tô Thị Huyền	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	48.000.000		48.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.075.093.508</b>	<b>2.154.086.861</b>	<b>288.000.000</b>

## 2. Phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

### - Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao đối với Người quản lý Công ty.

+ Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 10.000.000 đồng/tháng.

### - Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban chuyên trách, Kiểm soát viên chuyên trách (nếu có) hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao của Người quản lý Công ty.

+ Thù lao kiểm soát viên kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/tháng;

- Kế hoạch chi trả tiền lương của HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chức danh	Số người	Tổng số tiền	Trong đó	
				Tiền lương	Tiền thù lao
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	1.016.760.280	1.016.760.280	0

2	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	1	959.273.834	959.273.834	0
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	2	1.492.023.228	1.492.023.228	0
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	1	30.000.000	0	30.000.000
5	Thành viên Độc lập HĐQT	1	120.000.000	0	120.000.000
6	Trưởng BKS chuyên trách	1	774.317.441	774.317.441	0
7	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	2	120.000.000	0	120.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8</b>	<b>4.512.374.783</b>	<b>4.242.374.783</b>	<b>270.000.000</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BGD, BKS Cty (để biết);
- Lưu VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Tường Định**

